

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43 /2021/HS-ST
Ngày: 17 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Trương Quang Lương

Bà: Dương Thị Hồng Liên

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Đức Hải - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2021/HSST ngày 21 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi Văn T; tên gọi khác: không; sinh ngày 12 tháng 9 năm 1993, tại tỉnh Quảng Bình; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 4 V, phường N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Văn D; sinh năm: 1964; nghề nghiệp: Làm ruộng; trú tại: Tổ dân phố 4 V, phường N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình và bà: Phạm Thị T (đã chết); Gia đình có bốn anh em; bị cáo là con thứ ba; chưa có vợ, con; tiền án: 01 tiền án: Ngày 28/11/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tiền sự: không; nhân thân: Năm 2011, tham gia nghĩa vụ quân sự tại tỉnh Quảng Trị đến cuối năm 2012 xuất ngũ về sinh sống tại địa phương. Ngày 08/5/2015, bị Công an phường L xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, đã thi hành. Ngày 14/8/2019 bị Công an phường Đ xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã thi hành.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/4/2021 đến nay tại Nhà Tạm giữ - Công an thành phố Đồng Hới. Có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất.

- Bị hại: Công ty TNHH Nội thất 85 D

Địa chỉ: Tổ dân phố 3 V, phường N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình.
Người đại diện theo pháp luật ông Trương Quang Đ; sinh ngày 12/01/1985 - Giám đốc; Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện N, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn T là đối tượng có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản. Khoảng 00h10' ngày 07/3/2021, T đi bộ từ nhà đến khu vực cụm tiểu thủ công nghiệp thuộc TDP 3 V, phường N, thành phố H. Quan sát thấy trụ sở Công ty TNHH Nội thất 85 D không có người trông giữ, T đột nhập vào lấy trộm 01 trụ sắt kim loại gồm 04 thanh sắt ø14 và 18 đai kim loại sắt ø6 được ghép nối với nhau bằng dây thép, có chiều dài 385cm, chuông vuông 15cm. Sau khi lấy trộm, đang trên đường đi tiêu thụ, đến đoạn đường thuộc TDP 2 V, N thì T bị Cơ quan Công an tuần tra phát hiện và thu giữ tài sản trên.

Tại kết luận định giá số 12/KL-HĐĐG của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng ngày 22/3/2021 kết luận: 01 trụ bằng kim loại (sắt) gồm 04 thanh sắt ø14 và 18 đai kim loại sắt ø6 được ghép nối với nhau bằng dây thép, có chiều dài 385cm, chuông vuông 15cm, trị giá 500.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại cho đại diện bị hại Trương Quang Đ 01 trụ sắt kim loại gồm 04 thanh sắt ø14 và 18 đai kim loại sắt ø6 được ghép nối với nhau bằng dây thép, có chiều dài 385cm, chuông vuông 15cm.

Tại bản Cáo trạng số 35/CT - VKSDH -KT ngày 21 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố bị cáo Bùi Văn T ra trước Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội và phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo Bùi Văn T đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xét xử bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng có xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi áp dụng hình phạt. Đề nghị HĐXX:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Về trách nhiệm dân sự: không xét. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Bùi Văn T trình bày đã nhận thức được sự sai trái về phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người tham gia tố tụng là bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn T khai nhận việc thực hiện hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Lợi dụng sơ hở của bị hại trong việc quản lý và bảo vệ tài sản, Bùi Văn T là đối tượng có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản. Khoảng 00h10' ngày 07/3/2021 đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của Công ty TNHH Nội thất 85 D, trị giá 500.000 đồng. Vì vậy, Bùi Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo Bùi Văn T theo tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bùi Văn T là bị cáo có quá trình nhân thân xấu. Bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử về tội xâm phạm quyền sở hữu. Tuy nhiên, sau khi chấp hành án xong bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân, không chịu làm ăn lương thiện mà ngược lại thích hưởng thụ từ công sức, thành quả lao động của người khác nên lại tiếp tục phạm tội. Những điều này chứng tỏ bị cáo là đối tượng nguy hiểm, có ý thức coi thường pháp luật ở mức độ cao. Hội đồng xét xử sẽ áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo,

cần cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới mong cải tạo giáo dục bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Bùi Văn T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình cũng xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn T đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được thu hồi; bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để cân nhắc, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội cũng như quá trình nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức án tương xứng với tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo nhằm có đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở lại làm công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Do bị cáo đang bị tạm giam nên cần tiếp tục tạm giam để đảm bảo thi hành án, theo quy định tại Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại cho bị hại là Công ty TNHH Nội thất 85 D, người đại diện là ông Trương Quang Đ 01 trụ sắt kim loại gồm 04 thanh sắt ø14 và 18 đai kim loại sắt ø6 được ghép nối với nhau bằng dây thép, có chiều dài 385cm, chuông vuông 15cm. Công ty TNHH Nội thất 85 D không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại cho bị hại là Công ty TNHH Nội thất 85 D, người đại diện là ông Trương Quang Đ 01 trụ sắt kim loại gồm 04 thanh sắt ø14 và 18 đai kim loại sắt ø6 được ghép nối với nhau bằng dây thép, có chiều dài 385cm, chuông vuông 15cm. Đây là tài sản thuộc sở hữu của Công ty TNHH Nội thất 85 D. Sau khi nhận lại tài sản, Công ty TNHH Nội thất 85 D không có ý kiến gì và việc xử lý vật chứng vụ án nêu trên của cơ quan điều tra đúng quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà Nước theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/4/2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Bùi Văn T 45 ngày theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (17/6/2021). Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục T.H.A.D.S thành phố Đồng Hới;
- T.H.A phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thanh Hoa